

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm
Ứng dụng khoa học và công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tạm thời chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 885/QĐ-UBND ngày 14 ngày 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Trung tâm Ứng dụng khoa học và công nghệ tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 07/TTr-SKHCN ngày 07 tháng 03 năm 2025 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 031/TTr- SNV ngày 11 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng của Trung tâm Ứng dụng khoa học và công nghệ

1. Trung tâm Ứng dụng khoa học và công nghệ tỉnh Bình Định (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ, hoạt động theo cơ chế tự bảo đảm một phần kinh phí hoạt động thường xuyên; có tư cách pháp nhân, trụ sở, có con dấu và tài khoản riêng; chấp hành sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Trung tâm có chức năng giúp Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện các nhiệm vụ sự nghiệp phục vụ cho công tác quản lý nhà nước về hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, công nghiệp công nghệ thông tin, chuyển đổi số; phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ. Thực hiện các dịch vụ trong lĩnh vực công nghệ thông tin, chuyển đổi số; thực hiện các hoạt động nghiên cứu, lựa chọn các tiến bộ khoa học và công nghệ để chuyển giao, ứng dụng vào thực tiễn; thực hiện nhiệm vụ thông tin, thống kê, dịch vụ khoa học và công nghệ phục vụ công tác quản lý nhà nước của ngành và nhu cầu của xã hội theo quy định của pháp luật. Chịu sự chỉ đạo và quản lý trực tiếp và toàn diện của Sở Khoa học và Công nghệ, đồng thời chịu sự kiểm tra, thanh tra và hướng dẫn về chuyên môn của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

3. Tên tiếng Anh: *Binh Dinh Application of Science and Technology Center* (viết tắt là BDAST).

4. Trụ sở đặt tại: Số 38, đường Trường Chinh, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Điều 2. Nhiệm vụ của Trung tâm

1. Tổ chức và thực hiện xử lý phân tích, tổng hợp và cung cấp thông tin khoa học và công nghệ, thông tin, số liệu thống kê khoa học và công nghệ phục vụ lãnh đạo, quản lý nhà nước của tỉnh; xuất bản và cung cấp các xuất bản phẩm thông tin khoa học và công nghệ.

2. Tổ chức và thực hiện phổ biến thông tin khoa học và công nghệ, thông tin thống kê khoa học và công nghệ của tỉnh; phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng đưa tri thức khoa học đến với mọi đối tượng; cung cấp thông tin khoa học và công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

3. Tổ chức và phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ của tỉnh; tham gia xây dựng và khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ; xây dựng và cập nhật các cơ sở dữ liệu khoa học và công nghệ, cơ sở dữ liệu thống kê khoa học và công nghệ của tỉnh; tổ chức và phát triển công tác thư viện, thư viện điện tử, thư viện số, mạng thông tin khoa học và công nghệ của tỉnh, tham gia Liên hiệp thư viện Việt Nam về nguồn tin khoa học và công nghệ.

4. Tổ chức và lưu giữ kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, thu thập, xử lý và cập nhật thông tin về các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đang tiến hành, kết quả ứng dụng của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong phạm vi của tỉnh vào cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ.

5. Cung cấp thông tin phục vụ xác định, tuyển chọn, thực hiện và đánh giá, nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ và các nhiệm vụ khác.

6. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chế độ báo cáo thống kê cơ sở về khoa học và công nghệ tại tỉnh; chủ trì triển khai chế độ báo cáo thống kê tổng hợp về khoa học và công nghệ; xây dựng các cơ sở dữ liệu thống kê khoa học và công nghệ của tỉnh.

7. Tham gia triển khai các cuộc điều tra thống kê quốc gia và ngành về khoa học và công nghệ tại tỉnh; chủ trì triển khai các cuộc điều tra về khoa học và công nghệ của tỉnh.

8. Tổ chức, thực hiện và cung cấp các sản phẩm và dịch vụ phục vụ nghiên cứu, đào tạo, sản xuất, kinh doanh và phát triển kinh tế - xã hội theo yêu cầu của xã hội trong lĩnh vực thông tin, thư viện, thống kê khoa học và công nghệ và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.

9. Tổ chức nghiên cứu, triển khai ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ trong và ngoài nước vào các lĩnh vực sản xuất, đời sống và bảo vệ môi trường.

10. Tổ chức thực hiện các dự án sản xuất thử nghiệm; đào tạo, chuyển giao, thương mại hóa và nhân rộng các kết quả của đề tài và dự án sản xuất thử nghiệm.

11. Lựa chọn các tiến bộ kỹ thuật và tổ chức khảo nghiệm để hoàn thiện quy trình kỹ thuật phù hợp với điều kiện của địa phương đối với các sản phẩm mới.

12. Tổ chức xây dựng, lắp đặt và chế tạo thiết bị, sản xuất các sản phẩm hoặc các công trình phục vụ sản xuất và đời sống sau khi nghiên cứu thành công hoặc nhận chuyển giao công nghệ từ các tổ chức khoa học và công nghệ trong và ngoài nước.

13. Xây dựng các mô hình trình diễn về ứng dụng các công nghệ mới, các kỹ thuật tiên bộ và phổ biến nhân rộng nhằm phát huy tài năng, thế mạnh của tỉnh.

14. Thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp và người dân đổi mới công nghệ, tư vấn, đào tạo; thực hiện tư vấn, dịch vụ khoa học và công nghệ theo thẩm quyền.

15. Hợp tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ theo quy định của pháp luật.

16. Trực tiếp quản lý, vận hành, bảo trì hệ thống mạng diện rộng của tỉnh, hệ thống hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin dùng chung của tỉnh, đảm bảo kết nối thông tin giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh và kết nối hệ thống thông tin của tỉnh Bình Định với Chính phủ, các Bộ, ngành và các tổ chức liên quan.

17. Tổ chức, phối hợp với các cơ quan có liên quan để quản lý và vận hành các hệ thống thông tin của tỉnh, các hệ thống phần mềm ứng dụng, các cơ sở dữ liệu phục vụ phát triển chính quyền điện tử tỉnh Bình Định và chuyển đổi số.

18. Quản lý, tổ chức và phối hợp với các cơ quan có liên quan để cung cấp các dịch vụ về khoa học và công nghệ, công nghệ thông tin và chuyển đổi số; tổ chức, triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ phát triển công nghệ thông tin, công nghệ phần mềm và nội dung số; hỗ trợ, thu hút các doanh nghiệp hoạt động trên lĩnh vực công nghệ thông tin trong và ngoài nước đầu tư vào tỉnh Bình Định.

19. Tham gia, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, tổ chức, hướng dẫn, thực hiện các quy định, quy chuẩn kỹ thuật về công nghệ thông tin để kết nối thống nhất các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh bao gồm: Hạ tầng kỹ thuật; phần mềm; cơ sở dữ liệu; các dịch vụ trực tuyến; các dịch vụ an toàn và bảo mật thông tin.

20. Tổ chức nghiên cứu, đề xuất, thử nghiệm các giải pháp công nghệ thông tin, chuyển đổi số thông qua các mô hình thực tiễn để đánh giá, hoàn thiện và triển khai nhân rộng trên địa bàn tỉnh; tham gia thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, các chương trình mục tiêu quốc gia và các nhiệm vụ được giao về lĩnh vực công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

21. Tham gia, phối hợp tổ chức các sự kiện trong lĩnh vực công nghệ thông tin, chuyển đổi số; thực hiện xuất bản và cung cấp các ấn phẩm khoa học công nghệ; thực hiện các dịch vụ về hoạt động quảng cáo trên môi trường mạng theo đúng quy định của pháp luật.

22. Tham gia xây dựng nội dung, chương trình và tổ chức, thực hiện các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn; kiểm tra sát hạch về trình độ và cấp chứng chỉ, chứng nhận về lĩnh vực công nghệ thông tin, chuyển đổi số theo đúng quy định của pháp luật.

23. Tổ chức đào tạo, liên kết hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước về lĩnh vực công nghệ thông tin, chuyển đổi số nhằm phát triển các hoạt động đào tạo nguồn nhân lực trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

24. Thực hiện các dịch vụ tư vấn, thiết kế xây dựng, giám sát các chương trình, công trình, dự án, đề án về lĩnh vực công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

25. Thực hiện các dịch vụ giá trị gia tăng theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Tài chính nhằm sử dụng có hiệu quả và tái đầu tư cơ sở vật chất hiện có, đảm bảo không ảnh hưởng đến nhiệm vụ chính trị được giao.

26. Tổng hợp, giám sát, điều hành các dịch vụ đô thị thông minh.

27. Tổ chức tư vấn kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin.

28. Cung cấp các giải pháp, dịch vụ, ứng dụng về dịch vụ đô thị thông minh.

29. Tổ chức vận hành Trung tâm Giám sát và điều hành đô thị thông minh của tỉnh theo quy định của pháp luật; phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý tình huống khẩn cấp khi có yêu cầu của cơ quan chủ quản.

30. Nghiên cứu, xây dựng, đề xuất các giải pháp, chính sách đảm bảo các điều kiện vận hành và triển khai các dịch vụ đô thị thông minh.

31. Tiếp nhận, giải đáp những phản ánh kiến nghị của các tổ chức, cá nhân thông qua dịch vụ đô thị thông minh.

32. Đảm bảo an toàn thông tin cho Trung tâm Giám sát và điều hành đô thị thông minh của tỉnh.

33. Quản lý, vận hành Trục LGSP (Nền tảng, tích hợp chia sẻ dữ liệu chứa các dịch vụ dùng chung giữa các hệ thống thông tin).

34. Thực hiện việc quản lý Khu Công viên phần mềm Quang Trung - Bình Định.

35. Quản lý về công tác tổ chức, nhân sự, tài chính, tài sản của Trung tâm theo quy định của pháp luật, phân cấp của UBND tỉnh và của Sở Khoa học và Công nghệ;

36. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyền hạn của Trung tâm

1. Đề xuất Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quy định liên quan đến hoạt động thông tin, thống kê, ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

2. Được thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ của Trung tâm đã đăng ký; ký kết hợp đồng tư vấn, dịch vụ khoa học và công nghệ phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Hợp tác, liên doanh, liên kết, nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân; góp vốn bằng tiền, tài sản, giá trị quyền sở hữu trí tuệ để tiến hành các dịch vụ khoa học và công nghệ, các dịch vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số theo quy định của pháp luật và hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức các hoạt động giới thiệu sản phẩm, sản xuất và thương mại hóa các sản phẩm khoa học và công nghệ; trao đổi và mua bán các sản phẩm để phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội theo quy định của pháp luật; mở văn phòng, quầy hàng, cửa hàng giới thiệu, trưng bày và bán sản phẩm khoa học và công nghệ.

5. Chủ động thực hiện và chịu trách nhiệm các nhiệm vụ sự nghiệp phục vụ cho công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực công nghệ thông tin, chuyển đổi số; các hoạt động sản xuất phần mềm và nội dung số; đào tạo, tư vấn, hợp đồng dịch vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số theo quy định của pháp luật.

6. Tự chủ về tài chính, chủ động bố trí kinh phí để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao.

7. Quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế, viên chức; về tài chính, tài sản của Trung tâm theo phân cấp và theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm

1. Lãnh đạo Trung tâm Ứng dụng khoa học và công nghệ gồm: Giám đốc Trung tâm và không quá 02 (hai) Phó Giám đốc.

a) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, đại diện pháp nhân của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm và thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Phó Giám đốc giúp Giám đốc phụ trách một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Trung tâm phân công; được thay mặt Giám đốc giải quyết công việc thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của Giám đốc khi được Giám đốc ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công hoặc ủy quyền.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho thôi chức vụ, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định của Đảng, nhà nước và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Hạ tầng Thông tin;

c) Phòng Ứng dụng - Dịch vụ khoa học và công nghệ.

d) Trạm Nghiên cứu thực nghiệm khoa học và công nghệ.

Trong quá trình hoạt động, theo yêu cầu nhiệm vụ và khối lượng công việc được giao, Giám đốc Trung tâm báo cáo Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của Trung tâm phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và theo quy định Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Giám đốc Trung tâm quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác và trách nhiệm của người đứng đầu của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc Trung tâm.

Điều 5. Số lượng người làm việc của Trung tâm

1. Số lượng người làm việc của Trung tâm nằm trong tổng số lượng người làm việc của Sở Khoa học và Công nghệ được cấp có thẩm quyền phân bổ hàng năm và được xác định trên cơ sở vị trí việc làm, khối lượng công việc của từng vị trí việc làm, định mức kinh tế - kỹ thuật theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, Trung tâm xây dựng đề án vị trí việc làm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; hàng năm xây dựng cơ cấu chức danh nghề nghiệp, xác định số lượng người làm việc, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, lao động hợp đồng của Trung tâm căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định pháp luật và theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý án bộ, công chức, viên chức.

Điều 6. Cơ chế tài chính của Trung tâm

1. Trung tâm thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Giám đốc Trung tâm xây dựng phương án, lộ trình thực hiện cơ chế tự chủ tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định và tổ chức triển khai thực hiện.

2. Trung tâm có trách nhiệm quản lý, sử dụng các nguồn tài chính hiệu quả, bảo đảm tiết kiệm, chống tham nhũng, chống lãng phí và thực hiện đầy đủ chế độ kế toán theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Trung tâm theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; có trách nhiệm báo cáo Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan về tổ chức, hoạt động của Trung tâm; xin ý kiến về những vấn đề vượt quá thẩm quyền.

2. Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chỉ đạo triển khai thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2353/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông, Quyết định số 4493/QĐ-UBND ngày 11/11/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bổ sung chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông và Quyết định số 3166/QĐ-UBND ngày 04/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Thông tin - Ứng dụng khoa học và công nghệ Bình Định trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Giám đốc Trung tâm Ứng dụng khoa học và công nghệ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVPVX;
- Lưu: VT, K7, K8.

Munt

CHỦ TỊCH



Phạm Anh Tuấn